

CVRSS

Tạp chí Khoa học xã hội miền Trung

ISSN 1859 – 2635

Tạp chí ra 3 tháng 1 kỳ

Số 01 năm 2024

Năm thứ mười bảy

Mục lục

- Ngành bán lẻ Việt Nam trong quá trình chuyển đổi số - cơ hội và thách thức.....**3**
Đặng Văn Mỹ
- Quan điểm của chủ nghĩa cộng đồng phương Tây về tự do và xây dựng nền văn minh chính trị trong xã hội dân chủ..... **16**
Mai Thị Hồng Liên, Nguyễn Hùng Vương
- Giáo dục Nho học ở một số làng xã vùng Đàng Ngoài qua hệ thống trường tư thế kỷ XVII-XVIII ..**24**
Trịnh Thị Hà
- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về tính nghiêm minh và khoan dung trong công tác kỷ luật và thi hành kỷ luật Đảng hiện nay..... **32**
Nguyễn Thị Hoài Phương
- Một số vấn đề về cơ hội tiếp cận giáo dục của người Chứt ở khu vực bắc miền Trung nước ta... **38**
Lê Mạnh Hùng, Hồ Sỹ Lập
- Một số thách thức đối với biến đổi tôn giáo khu vực Đông Nam Á hiện nay..... **46**
Hoàng Thị Mỹ Nhi
- Khái lược văn học dân gian dân tộc Raglai vùng Nam Trung Bộ..... **56**
Nguyễn Thanh Tùng
- Liên kết vùng Tây Nguyên: Thực trạng và những vấn đề đặt ra..... **64**
Đoàn Triệu Long, Võ Văn Lợi
- Đạo Tin lành trong cộng đồng dân tộc Bahnar ở tỉnh Gia Lai – lịch sử truyền đạo, những vấn đề đặt ra và gợi mở giải pháp..... **72**
Trung Thị Thu Thủy
- Tuổi kết hôn trung bình, chất lượng quản trị công và giảm nghèo tại các tỉnh Việt Nam: Một nghiên cứu thực nghiệm..... **81**
Huỳnh Công Minh
- Vai trò của tình yêu thương hiệu trong việc giải thích lòng trung thành thương hiệu thực phẩm hữu cơ của khách hàng tại khu vực Nam Trung Bộ..... **90**
Nguyễn Thị Nga
- Các nhân tố ảnh hưởng đến nhận thức của du khách quốc tế về hình ảnh điểm đến du lịch thành phố Đà Nẵng..... **99**
Phạm Thái Hà
- Phân tích các nhân tố tác động đến giữ chân nguồn nhân lực trong hệ thống doanh nghiệp kinh doanh lưu trú cao cấp Đà Nẵng..... **114**
Phạm Quang Tín, Nguyễn Thị Phương Thảo
- Nghiên cứu mối quan hệ giữa sự hài lòng về việc học trực tuyến và hiệu quả học tập trực tuyến của sinh viên chuyên ngành kế toán Đại học Quy Nhơn..... **130**
Đào Nhật Minh, Huỳnh Thị By By, Võ Thị Ngọc Cẩm, Lê Minh Bảo Trân
- Đánh giá hiệu quả một số mô hình trồng rừng ven biển trong bối cảnh biến đổi khí hậu tại Thanh Hóa..... **141**
Phạm Hữu Hùng, Nguyễn Hữu Hào, Lê Văn Cường, Lê Văn Tuất

Giấy phép xuất bản số 81/GP-BTTTT cấp ngày 01 tháng 04 năm 2024

Chế bản điện tử tại Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ; In 100 cuốn khổ 19 x 27cm; Số 01 năm 2024.

In tại Công ty TNHH in Trùng Khoa, số 28 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Nộp lưu chiếu tháng 4/2024.

CVRSS

Central Vietnamese Review of Social Sciences

ISSN 1859 – 2635

Quarterly Review

No. 01, 2024

The 17th Year

Contents

1. Vietnam's retail industry in digital transformation - opportunities and challenges.....**3**
Dang Van My
2. The viewpoint of Western communitarianism on freedom and building a civilized political system in a democratic society..... **16**
Mai Thi Hong Lien, Nguyen Hung Vuong
3. Cofucian education at the private school system in villages of Dang Ngoai region in 17th and 18th centuries.....**24**
Trinh Thi Ha
4. Applying Ho Chi Minh's thought on strictness and tolerance in the Party's current disciplinary work and enforcement.....**32**
Nguyen Thi Hoai Phuong
5. Educational access of the Chut people in the North Central region of Vietnam.....**38**
Le Manh Hung, Ho Sy Lap
6. Challenges to Religious Change in Contemporary Southeast Asia.....**46**
Hoang Thi My Nhi
7. Overview of the Raglai people's folkliterature in the South Central Region.....**56**
Nguyen Thanh Tung
8. The Central Highlands regional linkages - the real situation and emerging issues.....**64**
Doan Trieu Long, Vo Van Loi
9. Protestantism in the Bahnar ethnic community in Gia Lai province – missionary history, problems raised and suggested solutions.....**72**
Trung Thi Thu Thuy
10. Average ages of marriage, governance quality and poverty: Empirical evidence of provincial levels from Vietnam.....**81**
Huynh Cong Minh
11. The role of brand love in explaining customers' organic food brand loyalty in the South Central region.....**90**
Nguyen Thi Nga
12. Current situation and orientation for developing international integration capacity of tourism destination Da Nang in the coming time..... **99**
Pham Thai Ha
13. An analysis of factors affecting employee retention in luxury accommodation business in Da Nang**114**
Pham Quang Tin, Nguyen Thi Phuong Thao
14. A relationship between online learning satisfaction and effectiveness of online learning among accounting students at Quy Nhon University..... **130**
Dao Nhat Minh, Huynh Thi By By, Vo Thi Ngoc Cam, Le Minh Bao Tran
15. Effective assessment of paradigms of coastal afforestation in the context of climate change in Thanh Hoa province.....**141**
Pham Huu Hung, Nguyen Huu Hao, Le Van Cuong, Le Van Tuat

Một số thách thức đối với tình hình tôn giáo khu vực Đông Nam Á hiện nay

Hoàng Thị Mỹ Nhi

Viện nghiên cứu Đông Nam Á

Email liên hệ: mynhi.vass@gmail.com

Tóm tắt: Trên cơ sở lý thuyết Eric O. Hanson về tôn giáo trong quan hệ quốc tế, bài báo tập trung nhận diện những thách thức đối với quá trình biến đổi tôn giáo khu vực Đông Nam Á hiện nay. Thông qua các dữ liệu thứ cấp, nghiên cứu này đánh giá xu hướng phát triển tôn giáo thế giới; tính đa dạng của tôn giáo khu vực; chính trị và hình thái tôn giáo của từng quốc gia. Từ đó, phân tích và chỉ rõ rằng, các vấn đề phong trào tôn giáo cực đoan, chính trị hóa tôn giáo, quyền tự do tôn giáo là những nhân tố thách thức đối với sự biến đổi của tôn giáo.

Từ khóa: Tôn giáo, Đông Nam Á, xung đột tôn giáo, đa dạng tôn giáo, chính trị hóa tôn giáo
Challenges to Religious Change in Contemporary Southeast Asia

Abstract: Applying Eric O. Hanson's theory on religion in international relations, the article finds out the challenges to the current process of religious transformation in Southeast Asia. Through secondary data, the paper assesses the changing global religious landscape, diversity of regional religions, political and religious forms of each country. On these basis elements, the article analyzes and clarifies some special problems of religious extremism, politicization of religion, the right to religious freedom which are challenging factors for the religious conversion.

Keywords: religion, Southeast Asia, religious conflict, religious diversity, politicization of religion

Ngày nhận bài: 10/1/2023 **Ngày phản biện:** 15/1/2023 **Ngày duyệt đăng:** 20/2/2023

1. Đặt vấn đề

Niềm tin bản chất tốt đẹp và hòa hợp của tôn giáo là sợi dây kết nối vững chắc, giúp cộng đồng khu vực gắn kết với nhau. Tôn giáo còn là thực thể xã hội ngày càng đóng vai trò quan trọng đối với đời sống, văn hóa, chính trị, xã hội của mỗi quốc gia Đông Nam Á. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, toàn cầu hóa tôn giáo đang diễn ra mạnh mẽ, những biến đổi tôn giáo trở nên nhạy cảm. Đặt trong sự gắn kết cộng đồng ASEAN luôn hướng tới sự đa dạng tôn giáo và văn hóa cũng như một cộng đồng chung vận mệnh, phát triển, hòa bình và thịnh vượng chung thì tôn giáo cần thiết được nghiên cứu và làm rõ những thách thức truyền thống và mới nổi nhất là đối với an ninh con người hiện nay. Với việc xúc tiến đối thoại liên tôn giáo, ASEAN đã có nhiều nỗ lực trong nhiều năm gắn kết cộng đồng nhưng gần đây tự do tôn giáo dường như đang suy thoái và thách thức nghiêm trọng khắp khu vực. Chính vì thế, những thách thức và nguy cơ của tình hình tôn giáo đang gia tăng, cần có những nghiên cứu phát hiện để có thể làm rõ hơn những nguy cơ tôn giáo nói riêng và an ninh xã hội khu vực nói chung.

Để thực hiện nghiên cứu, bài báo sử dụng cách tiếp cận tôn giáo trong quan hệ quốc tế, trên cơ sở quan điểm của Eric O. Hanson về tôn giáo trong hệ thống chính trị thế giới ngày nay để triển khai nội dung nghiên cứu. Từ lý thuyết Eric O. Hanson, để nhìn nhận những thách thức đối với biến đổi tôn giáo của khu vực, như các tổ chức và cộng đồng tôn giáo ngày càng tham gia sâu vào các hoạt động chính trị, thách thức quyền lực xuyên quốc gia, chi phối cả khu vực; tự do tôn giáo là nguồn gốc gây bất ổn đối với phát triển xã hội; xung đột của các cộng đồng tôn giáo và các tôn giáo khác nhau sẽ tạo nên bất ổn trong nhiều quốc gia và toàn khu vực. Từ thực tiễn tôn giáo của khu vực Đông Nam Á, các vấn đề mới nảy sinh tác động đến phát triển tôn giáo có thể thấy được những đặc điểm chung và khác biệt như thế nào trong hệ thống tôn giáo thế giới. Các vấn đề đang tồn tại ở đây không chỉ ở cấp độ quốc gia hay khu vực mà là vấn đề quốc tế đang đối mặt với nhiều khó khăn hiện nay vì mục tiêu chung đoàn kết dân tộc và ổn định chính trị.

2. Một số đặc điểm tôn giáo khu vực Đông Nam Á

2.1. Đặc tính đa dạng của tôn giáo khu vực Đông Nam Á

Các nước Đông Nam Á có nhiều loại hệ thống chính trị, nguồn gốc dân tộc và văn hóa khác nhau. Khu vực có sự đa dạng tôn giáo và có đầy đủ 4 tôn giáo chính trên thế giới. Hiện nay, khoảng 85% dân số thế giới có tôn giáo, phổ biến nhất là Cơ đốc giáo (2,38 tỷ người) tiếp đến là Islam giáo (1,91 tỷ người), Ấn Độ giáo (1,16 tỷ người), Phật giáo (507 triệu người). Trong đó, khu vực có Phật giáo phổ biến ở các nước lục địa và Islam giáo phổ biến ở các nước hải đảo, là hai tôn giáo chiếm đa số thuộc 9/10 quốc gia Đông Nam Á. Islam giáo là quốc giáo ở Malaysia và Brunei (63%), tôn giáo đa số của Indonesia (90%) và Brunei (63%). Trong khi đó, Myanmar (4%), Đông Timor (4%), Philippines (5%), Singapore (16%), Thái Lan (4%), Việt Nam, Campuchia, Lào có số lượng tín đồ Islam rất ít. Quốc gia có tỷ lệ dân số theo đạo Phật lớn nhất, đứng đầu thế giới là Thái Lan (93%), Campuchia (90%) và Myanmar (88%), chủ yếu là Phật giáo Nam tông. Phật giáo Đại thừa chủ yếu ở Việt Nam, Singapore và Malaysia (Nalanda, 2023). Riêng Philippines (85%) và Đông Timor (90%) là hai nước có Kitô giáo phổ biến hơn. Hiện còn ít người theo đạo Hindu, tập trung chủ yếu trên đảo Bali và duy trì các nguyên tắc của chủ nghĩa chuyên chế và thứ bậc của người Hindu vẫn còn tồn tại trong những quy tắc cơ bản của chính trị Indonesia. Phật giáo, Islam giáo và Cơ đốc giáo trở nên phổ biến, nghi lễ của đạo Hindu, thực hành thiền định, nghi lễ Phật giáo, Islam và Kitô giáo cùng tồn tại bên cạnh thuyết vật linh. Các tôn giáo du nhập từ bên ngoài đã thích nghi vào truyền thống tín ngưỡng địa phương và được tái tạo lại theo cách khác biệt với nhiều biến thể tôn giáo và văn hóa. Có thể thấy, đa dạng tôn giáo là đặc trưng của khu vực Đông Nam Á mang lại bản sắc tôn giáo, sắc tộc và văn hóa đồng thời cũng tồn tại nhiều vấn đề nảy sinh những mâu thuẫn và ảnh hưởng trong xã hội.

2.2. Hệ thống chính trị và hình thái tôn giáo của các quốc gia

Chính quyền là nhân tố quan trọng được xem xét trong quá trình phát triển tôn giáo. Những hệ thống chính trị khác nhau sẽ có cách quản lý và tương tác với tôn giáo khác nhau. Các nước Campuchia, Malaysia, Singapore, Indonesia, Philippines và Thái Lan áp dụng chế độ dân chủ trong hệ thống chính phủ. Việt Nam và CHDCND Lào là nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa. Brunei Darussalam có một chế độ quân chủ tuyệt đối, Myanmar đang ở giai đoạn quan trọng của chuyển giao chính trị từ cơ quan quân sự chính phủ (Kingsbury, 2014). Hơn thế, mỗi chính phủ có văn bản thỏa thuận hợp hiến khác nhau quy định rõ vai trò của tôn giáo. Malaysia, Brunei, Campuchia, Thái Lan và Myanmar trao đặc quyền cho một tôn giáo là tôn giáo của đa số. Điều 3 trong Hiến pháp Liên bang của Malaysia tuyên bố: "Islam giáo là tôn giáo của Liên bang, nhưng các tôn giáo khác có thể được thực hành trong hòa bình và hòa hợp ở bất kỳ phần nào của Liên bang" (USAID, 2022). Brunei tuyên bố rằng tôn giáo chính thức của Brunei Darussalam sẽ là Islam giáo. Campuchia cũng tuyên bố Phật giáo là quốc giáo, tại Điều 43 của Hiến pháp Campuchia (DFAT, 2020), Thái Lan và Myanmar khẳng định đặc quyền tôn giáo ở hiến pháp nhưng không tuyên bố là một quốc giáo. Mục 79 của Hiến pháp năm 2007 của Thái Lan nêu rõ: "Nhà nước sẽ bảo trợ và bảo vệ Phật giáo là tôn giáo được hầu hết người Thái đi theo trong một thời gian dài và các tôn giáo khác, thúc đẩy sự hiểu biết và hòa hợp tốt giữa các tín đồ của tất cả các tôn giáo cũng như khuyến khích việc áp dụng các nguyên tắc tôn giáo để tạo ra đức hạnh và phát triển chất lượng cuộc sống." Mặc dù Myanmar không tuyên bố bất kỳ quốc giáo nào nhưng mục 361 của Hiến pháp năm 2008 nêu rõ: "Liên minh công nhận vị trí đặc biệt của Phật giáo như là đức tin được đại đa số công dân của Liên minh tuyên xưng." Mặc dù hiến pháp năm 1945 của Indonesia không đề cập rõ ràng đến bất kỳ một tôn giáo nào, nhưng nó vẫn đặc quyền cho niềm tin độc thần. Điều 29 (1) của Hiến pháp đã tuyên bố: "Nhà nước sẽ dựa trên niềm tin vào Thiên Chúa duy nhất". Trong khi đó, Hiến pháp của CHDCND Lào, Việt Nam và Singapore không đề cập trực tiếp đến quan hệ nhà nước và tôn giáo, để ngỏ khả năng nhà nước có thể kiểm soát hay đặc quyền cho một hoặc các tôn giáo khác. Philippines tách biệt rõ ràng tôn giáo (hoặc cụ thể là nhà thờ) khỏi nhà nước. Điều III, Mục 5 của Hiến pháp quy định: "Không có luật nào được thực hiện tôn trọng việc mê hoặc hoặc cấm thực hiện tự do tôn giáo" (United States Department of State, 2021). Bên cạnh các văn bản pháp luật, các chính phủ có cách điều hành vấn đề tôn giáo khác nhau. Trường hợp tổng thống

Joko Widodo đặt mục tiêu phát triển quốc gia là hướng đến một hệ thống xã hội khoan dung, đề cao đạo đức cộng đồng nhằm biến Indonesia thành một đất nước năng động và đủ sức cạnh tranh” (Hương Trà, 2019). Từ năm 2019, Jokowi đã chọn hợp tác với tổ chức Islam giáo. Ông đã mời ứng cử viên đối thủ của mình, Prabowo, vào nội các và nhà lãnh đạo Muhammadiyah Din Shamsuddin làm đặc phái viên cho đối thoại giữa các đảng phái (Singh, 2020). Trong nội dung điều chỉnh chính sách phát triển văn hóa xác định Islam là tôn giáo chính, văn hóa Islam là bản sắc văn hóa quốc gia, chủ trương hoạt động tôn giáo và giáo dục như một công cụ thích hợp cho sự khai sáng và phát triển của quốc gia. Chính phủ tôn trọng, chấp nhận đa dạng văn hóa (Jones, 2012). Qua đó, có thể nhận thấy những kinh nghiệm của Indonesia trong việc kiểm chế các phong trào khởi nguồn từ văn hóa đại chúng như Islam dân túy. Việc cải cách dân chủ thông qua văn hóa đáng được ghi nhận và như là bài học lớn nhất về tinh thần “thống nhất trong đa dạng” của Indonesia. Như vậy, sự đa dạng tôn giáo và hệ thống chính trị là những nhân tố cơ bản tác động dẫn đến những vấn đề mới nảy sinh đối với các vấn đề tôn giáo và chính trị-xã hội nơi đây.

2.3. Biến đổi tôn giáo gần đây

Tôn giáo thế giới có xu hướng phục Islam và phát triển từ cuối thế kỉ XX và trong 2 thập niên gần đây có sự biến đổi trên nhiều mặt. Những nguyên nhân được xác định đã tác động đến thay đổi tôn giáo là từ những mâu thuẫn kinh tế, chính trị gay gắt; trật tự thế giới đang có sự xáo trộn khó định trước; khủng hoảng niềm tin về mô hình xã hội tương lai; những hậu quả tiêu cực của sự phát triển khoa học - kỹ thuật và công nghệ mới. Từ đó, xuất hiện những xu hướng biến đổi của tôn giáo như: đa dạng hóa tôn giáo, phong trào tôn giáo mới và sự liên kết tôn giáo; thế tục hóa của tôn giáo; xu hướng dân tộc hóa. Trong bối cảnh chung đó, tôn giáo khu vực Đông Nam Á cũng nằm trong quỹ đạo biến động khó lường. Xu hướng đa dạng hóa tôn giáo; toàn cầu hóa tôn giáo và xu hướng cá nhân hóa tôn giáo là đặc trưng biến đổi của các tôn giáo hiện nay và mang lại những mặt tích cực và hạn chế trong quá trình phát triển của tôn giáo. Việc đa dạng hóa tôn giáo càng làm cho con người tiếp cận nhiều hơn các nhu cầu tâm linh của mình. Toàn cầu hóa tôn giáo đã phá vỡ các biên giới của các tôn giáo, thay đổi bản đồ tôn giáo thế giới, tạo ra những đường biên giới mới (Lehmann, 2002). Chính vì thế, các quốc gia thích ứng dễ dàng hơn với các tôn giáo khác. Sự xuất hiện của xu hướng cá thể hóa niềm tin tôn giáo làm xuất hiện thị trường tôn giáo, tự do lựa chọn niềm tin tôn giáo cùng với sự xuất hiện các tôn giáo mới. Thế tục hậu thuộc địa, các thuyết tân tự do và nền dân sự phát triển đã tác động tới khu vực và xuất hiện phong trào Islam sinh tôn giáo, kết nối gần gũi với các thuyết tâm linh từng bị hạn chế trước đây tạo nên những làn sóng tự do tư tưởng, tâm linh và tôn giáo đe dọa hòa bình và an ninh khu vực (Hefner, 2013). Hơn thế, mối quan hệ giữa tôn giáo, chủng tộc, văn hóa và ngôn ngữ là nguyên nhân của nhiều vấn đề mới như tôn giáo bị gắn với bản sắc dân tộc có thể làm tăng thêm các vi phạm về tự do và xung đột tôn giáo trong và ngoài nước. Đa dạng tôn giáo và tôn trọng quyền tự do tôn giáo và tín ngưỡng luôn được duy trì và đề cao nhưng đã có dấu hiệu gia tăng không khoan dung cũng như sự hạn chế về quyền tự do tôn giáo hoặc tín ngưỡng. Chính những bất bình sâu sắc trong lịch sử làm trầm trọng thêm những căng thẳng tôn giáo dẫn đến xã hội không khoan dung. Các khuôn khổ pháp lý và việc thực thi pháp luật yếu kém; cũng như các cuộc tranh giành quyền lực quốc tế và địa phương tạo nên những nguy cơ xung đột trên toàn khu vực.

3. Một số thách thức của tình hình tôn giáo khu vực Đông Nam Á

3.1. Chính trị hóa tôn giáo

Sự Islam sinh tôn giáo, đặc biệt là các trào lưu tôn giáo mới đang diễn ra nhanh chóng trong hai thập niên gần đây, liên quan chặt chẽ đến chính trị. Thông qua các cam kết hành vi hiếu đạo, tu dưỡng bản thân và lý tưởng dân chủ tôn giáo, dân chủ kiến tạo, dân tộc chủ nghĩa xuất hiện ngày càng trở nên mạnh mẽ. Chủ nghĩa dân tộc tôn giáo và chủ nghĩa bảo thủ gia tăng như trường hợp luật Sharia ở Brunei và luật Sharia ở tỉnh Aceh của Indonesia. Vào tháng 5 năm 2017, việc các chiến binh cam kết trung thành với ISIS thành lập một wilayat (tỉnh) đã làm rung chuyển không chỉ Philippines và các nước láng giềng mà còn cả phần còn lại của thế giới (Nishi, 2020). Gần đây, các phần tử cực đoan Phật giáo và Muslim đã xảy ra bạo lực cộng đồng ở Myanmar và nhiều người thiệt mạng, gây chấn động cả khu vực. Ở Indonesia, có thể mỗi đe dọa lớn nhất không phải từ chủ nghĩa cực đoan Salafism hay chủ nghĩa khủng bố (Islamic

terrorism) mà mối đe dọa lớn nhất đến từ công nghệ thông tin toàn cầu, internet và phương tiện truyền thông được khai thác và sử dụng bởi những kẻ cực đoan. Phong trào Salafi⁽¹⁾, ngày càng nằm ngoài tầm kiểm soát của chính phủ, trong khi bản thân cộng đồng công nghệ thông tin và các phương tiện truyền thông xã hội không có hệ thống tự kiểm soát chặt chẽ. Thực tế, có những người theo chủ nghĩa Islam giáo cực đoan, cố gắng cuộc sống cho tổ chức khủng bố, dạy dỗ khủng bố, kích động những kẻ khủng bố và thuyết phục mọi người đi theo. Chủ nghĩa cực đoan và chủ nghĩa khủng bố không hoàn toàn là những sáng tạo của phương Tây, mà là những sự thật có giữa những người Islam giáo theo chủ nghĩa Salafism bởi vì có những người tin tưởng, đón nhận và phát triển chúng từ chính những tín đồ. Tôn giáo đóng một vai trò rất quan trọng trong cuộc sống và bản sắc của người Islam giáo gốc Mã Lai ở Thái Lan và người Islam giáo Bangsamoro ở Philippines. Lòng sùng đạo thể hiện qua cách ăn mặc và việc tuân thủ chặt chẽ hơn các giới luật của Islam. Những tín đồ theo chủ nghĩa Salafism đang dần củng cố vị trí của họ trong xã hội trên khắp Đông Nam Á (Liow, 2006) Trường hợp xu hướng Islam hóa chính trị Indonesia qua cộng đồng Islam giáo Ahmadiyya thúc đẩy mục tiêu của họ hoặc phân biệt đối xử với các nhóm thiểu số. Hơn thế, các nhóm Islam gia tăng quyền tự trị của địa phương, và một số đã thành lập các đảng chính trị của họ. Nó làm dấy lên những lo lắng về ảnh hưởng của tôn giáo đến chính trị ở Indonesia và những tác động tiềm tàng của nó đối với cơ cấu thể tục của đất nước (Hefner 2002). Việc này tạo nên những rạn nứt trong cộng đồng Muslim, giữa Islam truyền thống với lực lượng bảo thủ hơn, giữa Islam thành thị và nông thôn nhất là khi tôn giáo này tham gia vào các hoạt động chính trị làm xáo trộn các hoạt động của Chính phủ bằng các cuộc biểu tình lớn.⁽²⁾

Một số nhóm cực đoan tôn giáo quốc tế muốn mở rộng sự ảnh hưởng sang khu vực này, cùng với đó là hàng trăm chiến binh IS⁽³⁾ người Indonesia, Malaysia và Campuchia sẽ quay về nước. Thực tế, những tuần sau vụ tấn công khủng bố ngày 11 tháng 9, một mạng lưới khủng bố khắp châu Á có mối liên hệ sâu rộng với Al Qaeda có tên Jemaah Islamiyah (Nhóm Islam giáo), có các chi nhánh ở Malaysia, Singapore, Indonesia, Philippines, Australia và Thái Lan. Để đạt được mục tiêu thành lập một nhà nước Islam giáo ở Đông Nam Á (tập trung ở Indonesia), các nhà lãnh đạo Jemaah Islamiyah đã thành lập liên minh với các nhóm chiến binh khác để chia sẻ nguồn lực đào tạo, mua sắm vũ khí, hỗ trợ tài chính và thúc đẩy hợp tác thực hiện các cuộc tấn công. Cụ thể, có bằng chứng đáng kể cho thấy Jemaah Islamiyah đã tham gia các hoạt động và huấn luyện chung với nhóm ly khai Philippines, Mặt trận Giải phóng Islam Moro (MILF) (Manyin, 2003) Với 63% tín đồ Islam giáo sống ở châu Á, khu vực này là mục tiêu lớn của IS, trong cả không gian mạng và thực tế ở châu Á. Sau khi mất thành trì cuối cùng ở Syria, IS đã tiến hành một cuộc tấn công tàn khốc ở Sri Lanka vào Chủ nhật Lễ Phục sinh năm 2019 (Gunaratna, 2019). Quy mô, cường độ và độ lớn đã cho thấy bộ mặt mới của mối đe dọa. Như vậy, sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc tôn giáo và sự leo thang của bạo lực, vai trò của tôn giáo đang thay đổi nhanh chóng. Thế hệ trẻ đang bị cuốn vào các phong trào có quan điểm không khoan dung; di cư lao động sau covid, chuyển đổi vai trò giới và thay đổi cấu trúc xã hội truyền thống là những nguyên nhân cơ bản của xung đột, bạo lực và chủ nghĩa cực đoan ở khu vực. Thực tế là, xu hướng Islam giáo hóa chính trị, văn hóa, xã hội đang diễn ra mạnh mẽ trong thế giới Islam giáo nhằm bảo vệ và định hình bản sắc văn hóa và tư tưởng tôn giáo trước sự ảnh hưởng của văn hóa và tư tưởng phương Tây. Trong quá trình thay đổi đó, sự xuất hiện của các nhóm và tổ chức tự xưng đã có hành động tiêu cực đi ngược với tôn chỉ của tôn giáo, cũng như nhận thức về vai trò của tổ chức tôn giáo trong xã hội chưa bắt kịp với nhu cầu và biến cố mới. Mặt khác, "việc Islam giáo hóa xã hội trong thế giới Islam giáo đang là một trở ngại cho sự phát triển của Islam giáo. Bởi lẽ nhiều hình thức, thủ tục hay luật lệ được đặt ra cách đây 13 thế kỷ không còn phù hợp với xã hội văn minh, hiện đại lại đang được những kẻ cực đoan, cuồng tín sử dụng để khẳng định căn tính đang bị lu mờ và để thực hiện những tham vọng chính trị đen tối" (Nguyễn Thị Hương, 2015).

3.2. Nguy cơ xung đột leo thang

Nếu trong quá khứ, việc liên kết tôn giáo góp phần lớn trong việc hình thành hệ thống quan hệ quốc tế, lan tỏa các nền văn minh, mở rộng và kết nối thương mại toàn cầu thì trong xã hội hiện đại đã và đang mang lại những xung đột quốc tế. Thực tế, xung đột tôn giáo không

chỉ là nội bộ của quốc gia mà nó có sự khuếch tán sang các nhóm sắc tộc tôn giáo của quốc gia khác, bị quốc tế hóa một cách nhanh chóng trên phạm vi khu vực.

Những bất ổn và mối đe dọa của chủ nghĩa tôn giáo cực đoan là nguyên nhân xung đột leo thang. Sự đa dạng tôn giáo không chỉ của khu vực Đông Nam Á mà ở bản thân quốc gia có sự đa dạng về tôn giáo như Singapore và Việt Nam, tiếp đến là Thái Lan, Philippines và Indonesia cũng có mặt kém đa dạng hơn (Brennan, 2014). Điều này cũng đúng một phần bởi không phải nước nào đa dạng nhất mới xảy ra xung đột. Bạo lực cộng đồng gần đây nhất ở Myanmar cũng như các cuộc nổi dậy đang diễn ra ở miền nam Thái Lan và Philippines. Đối với Singapore, quốc gia đa dạng về tôn giáo phải đối mặt với tình trạng bất ổn sắc tộc. Xã hội hòa hợp và nền dân chủ thể tục của Indonesia đang dần thay đổi và ảnh hưởng bởi những biến động của tôn giáo. Theo ước tính, có khoảng 1.150 người Indonesia đã đến Syria và Iraq để chiến đấu cho Nhà nước Islam giáo tự xưng (Pew Research Center, 2014). Các phong trào tôn giáo theo đường lối cứng rắn đang thúc đẩy một hình thức chủ nghĩa dân tộc và tạo ra những nguy cơ và tiềm ẩn xung đột lớn trong các cộng đồng. Các tổ chức Phật giáo ở Myanmar chống Islam giáo có số lượng thành viên lên đến hàng trăm nghìn người, được hỗ trợ bởi các chiến dịch truyền thông xã hội, các chương trình hỗ trợ cộng đồng và các hoạt động gây quỹ, trở thành nguồn hỗ trợ cho các nhà lãnh đạo cứng rắn. Chủ nghĩa sô vanh tôn giáo sắc tộc như vậy là mối đe dọa lớn nhất đối với sự tăng trưởng kinh tế khu vực, nhất là sau đại dịch Covid-19. Bất bình đẳng kinh tế gia tăng và sự chia rẽ chính trị gây ra xung đột lớn hơn trong xã hội. Các nhóm tôn giáo tạo ra các làn sóng biểu tình, tuyên truyền và nếu đẩy lên cực đoan sẽ có bạo loạn. Phong trào dân tộc chủ nghĩa Phật giáo ở Myanmar (United States Department of State, 2021), tổ chức Bảo vệ chủng tộc và tôn giáo, có số lượng tăng và cư sĩ trên toàn quốc lên đến hàng trăm nghìn người, hỗ trợ quan trọng cho các nhà sư, tìm cách bảo vệ các nguyên tắc hòa bình và hòa hợp của Phật giáo. Ma Ba Tha nổi lên trên chính trường Myanmar, mục đích là bảo vệ Phật giáo Myanmar chống lại cáo buộc Islam giáo hóa qua bốn đạo luật chống Islam giáo (Kyaw, 2019).

Nếu trước đây thường có những đàn áp tôn giáo do nhà nước thực hiện nhằm kiểm soát tôn giáo thì nay các xung đột diễn ra giữa nội bộ và trường phái của mỗi tôn giáo mà nguyên nhân là do trở dậy của chủ nghĩa dân tộc và chủ nghĩa tôn giáo bảo thủ. Chủ nghĩa sô vanh, tôn giáo tộc người quân phiệt đang đe dọa và ảnh hưởng đến sự ổn định của cả khu vực. Từ lực lượng tín đồ lớn và đa dạng với 640 triệu người theo Islam, Phật giáo, chiếm ưu thế ở 5 quốc gia Thái Lan, Myanmar, Lào, Campuchia và Việt Nam và hơn 110 triệu người theo Kitô giáo ở Philippines, nếu vấn đề Islam giáo Rohingya không được kiểm chế, có thể khiến các cộng đồng tôn giáo này chống lại nhau và kích động Islam không chỉ trong khu vực và khiến Al-Qaeda, nhà nước Islam giáo tự xưng và các nhóm thánh chiến khác tấn công Myanmar qua làn sóng bạo lực cộng đồng mới. Mối nguy thực sự từ thái độ cứng rắn và các chương trình nghị sự của chủ nghĩa tân dân tộc (neo-nationalist agendas) đang tồn tại trong một số nhóm tôn giáo chính thống. Việc này liên quan đến các hoạt động chính trị như bầu cử Indonesia sắp tới và hậu quả của nội chiến ở Myanmar.

Nhìn chung, hình thức xung đột tôn giáo khu vực Đông Nam Á chủ yếu từ giữa các nhóm tôn giáo khác nhau, tham gia vào thể chế như ở Malaysia, Indonesia và Myanmar. Thông qua nhiều phương tiện, chính phủ đã quảng bá Sunni rộng rãi so với các tôn giáo khác. Luật pháp và chính sách nhà nước Malaysia cấm truyền giáo cho Muslim và ngăn cản việc họ cải đạo. Các tôn giáo thiểu số được tự do thực hành tín ngưỡng nhưng vẫn bị hạn chế trong việc thể hiện tôn giáo, bao gồm cả việc sử dụng tài sản thực. Chính phủ gây ảnh hưởng lên nội dung các bài giảng và sử dụng nhà thờ Islam giáo để truyền tải thông điệp chính trị. Tòa án Sharia có thẩm quyền đối với Muslim, đặc biệt là trong lĩnh vực luật gia đình, và đôi khi gây bất lợi cho các thành viên gia đình không theo đạo Islam trong các tình huống như tranh chấp quyền nuôi con. Áp lực của chính phủ và xã hội hoạt động nhằm khuyến khích Muslim ăn mặc và hành động theo những cách quy định riêng. Vậy nên xã hội vẫn có phân biệt đối xử dựa trên niềm tin hoặc thực hành tôn giáo trường hợp tương tự như Indonesia, cuộc đàn áp bạo lực tôn giáo có xu hướng nội bộ tôn giáo, đặc biệt là nhằm vào Muslim Ahmadiyah nghiêm trọng nhất (USAID, 2022). Những xung đột này xoay quanh các tuyên bố phỉ báng tôn giáo và tranh chấp các địa điểm thờ phụng. Tình huống căng thẳng này dễ dàng bị lợi dụng, trở thành

xung đột bạo lực. Các xung đột bắt nguồn từ phong trào ly khai tôn giáo ở Philippines và Thái Lan nhưng vẫn chưa có đàn áp tôn giáo nào. Phong trào ly khai của người Patani-Malay gồm 3 nhóm liên quan đến ba tỉnh biên giới cực nam của Thái Lan (Pattani, Yala và Narathiwat) và đã tồn tại các yếu tố đấu tranh vũ trang. Bên cạnh đó, còn có nhiều nhóm nhỏ hơn có xu hướng phân hóa mạnh và chia rẽ ngày càng gia tăng. Vào năm 2004 dưới thời chính phủ Thaksin Shinawatra, cuộc xung đột lại tái diễn với chiều hướng bạo lực mới. Nhóm Khủng hoảng Quốc tế (ICG) gây ra các vụ bạo lực ở các tỉnh cực nam đã làm 5.473 người thiệt mạng và 9.693 người bị thương (Rupprecht, 2014). Có thể xem xung đột ly khai ở Patani là một trong những xung đột nội bộ-nhà nước hiện đại, bạo lực nhất ở Đông Nam Á. Đầu năm 2013, chính phủ Thái Lan bắt đầu đàm phán hòa bình với một số nhóm nổi dậy ở miền Nam nhưng có vẻ chính phủ Thái Lan không quyết liệt và nghiêm túc đưa vào chương trình nghị sự của chính phủ.

Trước những nguy cơ và tình trạng xung đột đó, các chính phủ có cách giải quyết và kiểm chế xung đột khác nhau. Ở Myanmar, Indonesia và Malaysia, xung đột tôn giáo đã phát sinh do cạnh tranh giữa các nhóm tôn giáo. Vì thế, chính phủ ủng hộ nhóm đa số hay nhóm có lợi ích về chính trị nhưng vấn đề này không dễ dàng mà gặp phải nhiều khó khăn từ động cơ, mục đích và cách thức của các nhóm tôn giáo khác nhau và ngày càng trở nên phức tạp. Ở Indonesia, tôn giáo được sử dụng như một điểm tham chiếu cho bản sắc tôn giáo dân tộc hơn là vì các học thuyết tôn giáo của nó. Theo nhiều cách, bản sắc tôn giáo đóng vai trò như một đại diện lâu đời bất bình về chính trị và kinh tế. Đối với Philipine và Thái Lan vẫn có xảy ra xung đột, tiến trình hòa bình của các nước vẫn khó đạt được dù không có bất kì cuộc đàn áp tôn giáo nào.

3.3. Gia tăng xu hướng không khoan dung và quyền tự do tôn giáo

Cho đến nay, có nhiều văn kiện pháp lý quốc tế quy định về nhân quyền và tự do tôn giáo nhưng vẫn tồn tại nhiều quan điểm khác biệt và là nguyên nhân của những bất đồng và xung đột khi tự do tôn giáo được dùng để can thiệp sâu vào nội bộ của mỗi quốc gia, đây cũng là vấn đề nhạy cảm trong mối quan hệ quốc tế, giữa các quốc gia dân tộc và là vấn đề của toàn cầu. Hiện có nhiều mức độ đàn áp tôn giáo công khai khác nhau ở 8 quốc gia ASEAN, ngoại trừ Singapore và Brunei. Xung đột tôn giáo bạo lực ở Malaysia, Myanmar và Indonesia, nơi đàn áp thường biểu hiện dưới hình thức tấn công thân thể, cưỡng bức cải đạo và giam giữ tùy tiện. Ở Malaysia, các biện pháp cưỡng bức đã được sử dụng để chống lại các nhóm tôn giáo thiểu số trên cơ sở bảo vệ Islam. Tòa phúc thẩm đã giữ nguyên quyết định của chính phủ cấm sử dụng từ "Allah" trong các ấn phẩm Cơ đốc giáo. Các ngôi đền Hindu trong nước cũng đã bị phá bỏ với lý do chúng được xây dựng trái phép trên đất nhà nước. Ở Myanmar, phong trào dân tộc chủ nghĩa Phật giáo do Ma-Ba-Tha lãnh đạo chịu trách nhiệm thúc đẩy luật chống cải đạo, trong khi ở Indonesia, quá trình dân chủ hóa và sự suy yếu tương ứng của nhà nước đã bị các tôn giáo đa số lợi dụng để gây ra bạo lực chống lại các nhóm thiểu số. Sự không khoan dung ngày càng tăng đối với các nhóm thiểu số trong các tôn giáo là một "xu hướng đáng lo ngại". Ở Malaysia, các cá nhân thuộc các nhóm Islam giáo không chính thống, chẳng hạn như người Islam giáo Ahmadiyah và Shiite, đã bị giam giữ mà không cần xét xử. Tại Indonesia, kêu gọi cấm Islam giáo Shiite cũng gia tăng. Một quốc gia thành viên ASEAN có khả năng gây bất ổn cho khu vực nếu không được kiểm soát và có thể dẫn đến sự trả đũa ở một quốc gia khác. Vẫn có các nhóm có cùng đức tin ở các quốc gia khác nhau cũng có thể có ảnh hưởng mang tính xây dựng đối với các chính phủ nhằm cải thiện tự do tôn giáo. Malaysia với đa số dân là người Islam giáo đóng vai trò chủ chốt trong việc môi giới các cuộc đàm phán hòa bình giữa chính phủ Philippines và phong trào ly khai Islam giáo ở miền nam Philippines. Trong khi ca ngợi Tuyên bố Nhân quyền ASEAN là một bước tiến tới hòa bình và an ninh khu vực có khác nhau. Một số quốc gia đã phản ứng mạnh do xâm phạm thực hành tôn giáo và phân biệt đối xử như các cuộc tranh luận xã hội nhỏ về tôn giáo ở Singapore cũng như các cuộc biểu tình và tuần hành hòa bình lớn được tổ chức tại các thành phố lớn để phản đối cuộc đàn áp người Rohingya của Myanmar. Nhìn chung, các quốc gia không tuân theo các chủ trương của một xã hội thể tục đòi hỏi chính phủ phải đảm bảo rằng quyền tự do tôn giáo của cá nhân được cân bằng với quyền không có tôn giáo. Trên thực tế, những quốc gia này áp dụng chủ nghĩa thể tục có điều kiện. Đối với Thái Lan, nhà nước xác định Phật giáo phải được bảo vệ và bất kỳ hình

thức xúc phạm nào đều có thể bị nhà nước đàn áp. Tuy nhiên, tín đồ Islam giáo phản đối gay gắt. Tương tự như vậy, các quốc gia như Campuchia, Malaysia, Brunei và Philippines thực hiện quyền tự do thực hành tôn giáo trong khi đã có một tôn giáo chính thức có thể duy trì sự hòa hợp tôn giáo và đa nguyên trong văn hóa và tôn giáo. Mặc dù chủ trương đa dạng tôn giáo, tự do tôn giáo nhưng thực tế áp lực nội bộ Campuchia theo Phật giáo và sự thống trị của Islam giáo ở Malaysia vẫn còn tồn tại nhiều vấn đề bất cập.⁽⁴⁾ Thái Lan không có quốc giáo chính thức, 93% dân số theo đạo Phật, cho phép tự do thực hiện các tín ngưỡng tôn giáo khác nhau nhưng nhà vua phải theo đạo Phật. Đã có nhiều lần vấn đề quốc giáo được đưa ra vào năm 1997, năm 2007, một nhóm Phật tử đã vận động để Phật giáo trở thành quốc giáo chính thức nhưng không được chấp nhận. Đến năm 2017 có thể được coi là một sự thỏa hiệp và xung đột tôn giáo có nguy cơ diễn ra.

Vấn đề tự do tôn giáo cũng được đưa ra gay gắt trong bối cảnh dịch bệnh, mối lo ngại lớn khi tín đồ tụ tập quy mô lớn trong các sự kiện tôn giáo ở nhiều nơi không tuân thủ cảnh báo và quy định phòng dịch. Ở Malaysia, thứ trưởng Bộ Phát triển phụ nữ và gia đình Malaysia, Siti Zailah Mohd Yusoff cho rằng: "Khả năng tử vong do Coronavirus chỉ là 1%, trong khi khả năng tử vong bất cứ lúc nào là 100%. Chúng ta hãy đổi mới đức tin và kính sợ Chúa, thực sự cái chết là có thật và nó đến một cách bất ngờ" (Baysa-Barredo và cộng sự, 2021). Con số đáng lo ngại là 70% trong số nhân viên y tế (người có nguy cơ lây nhiễm cao do tiếp xúc và quản lý Covid-19 hàng ngày trong bệnh viện) bị lây nhiễm do lây truyền trong cộng đồng chứ không phải khi tiếp xúc với bệnh nhân (Hashim và cộng sự, 2021). Malaysia có 10.219 trường hợp được xác nhận nhiễm Covid-19 tính đến ngày 20 tháng 9 năm 2020. Khoảng 33% có liên quan đến một cuộc tụ tập đồng người theo tôn giáo Tablighi Jamaat được tổ chức tại Kuala Lumpur từ ngày 27 tháng 2 đến ngày 3 tháng 3 năm 2020, khiến sự lây lan trong cộng đồng trong làn sóng thứ hai của Malaysia (Chong và cộng sự, 2020). Quốc gia có sự gia tăng đột biến theo cấp số nhân do một cuộc tụ họp tôn giáo lớn ở Kuala Lumpur và trở thành quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của Covid-19 ở Đông Nam Á vào thời điểm đó. Một trong những nguyên nhân được đưa ra là: đức tin và sự kính sợ Đức Chúa Trời dễ dàng bị hiểu lầm, tín đồ đặt hy vọng và tin tưởng vào thần thánh có thể bảo vệ và giải cứu thế giới. Quyền tự do tôn giáo giống như quyền thể hiện đức tin nhưng không phải là tuyệt đối vì trong những trường hợp đặc biệt phải bị hạn chế bởi nó là nguy cơ ảnh hưởng đến quyền sống hoặc sức khỏe con người đang bị đe dọa nghiêm trọng và gây tổn hại lớn cho cộng đồng. Trong Điều 18 của Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị, khẳng định quyền tự do tôn giáo, không bao giờ được sử dụng một cách tùy tiện, có thể bị hạn chế nếu chính đáng. Vấn đề nhân quyền luôn được đề cao ngay cả khi đang trong thời kỳ đại dịch ảnh hưởng đến một chính thể dân chủ. Quan trọng là nhà nước đã sử dụng luật pháp như thế nào để quản lý các hoạt động tôn giáo vì mục đích sức khỏe cộng đồng trong thời gian có dịch (Phuong, 2020).

Khác với Malaysia, thời điểm Tổng thống Joko Widodo tuyên bố Indonesia đã bị ảnh hưởng bởi Covid-19 thì có các phản ứng khác nhau từ nhiều nhóm xã hội, cả các nhóm Islam giáo. Hầu hết các nhóm Islam giáo của Indonesia ủng hộ sự cách li xã hội. Nahdlatul Ulama (NU) đã hoãn Munas của mình (sự kiện lớn thứ hai của tổ chức này sau Muktamar) tại Trung Java. Hội đồng Ulama Indonesia (MUI) đã ban hành một quy định cho phép người Muslim tránh các buổi cầu nguyện vào thứ Sáu tại nhà thờ Islam giáo. Haedar Nasher, tổng chủ tịch của Muhammadiyah, hoàn toàn đồng ý với MUI fatwa vì phù hợp với ưu tiên lợi ích công cộng (maslaha) mà Muhammadiyah quan tâm. Nasaruddin Umar, Grand Imam của nhà thờ Islam giáo Istiqlal của Jakarta, cũng thông báo đóng cửa. Bảo vệ mạng sống của con người (hifdz al-hayat) là một trong năm mục tiêu của sharia (maqasid al-sharia), cũng bao gồm việc bảo vệ niềm tin, lý trí, tài sản và dòng dõi. Tuy nhiên, Habib Luthfi bin Yahya, một đạo sư sufi đã tổ chức sự kiện thường xuyên thuyết pháp Islam với sự tham gia của hàng nghìn người. Ông tuyên bố rằng coronavirus không nên phân cực người Indonesia và sự lo lắng về sự bùng phát của Covid-19 không nên làm các tín đồ xa cách với Chúa. Ở Jakarta, vẫn có nhiều sự kiện Islam giáo lớn, có những nhóm khác đã không thực thi các biện pháp ngăn cách xã hội, chẳng hạn như nhà thờ Công giáo ở Ruteng, Flores, Đông Nusa Tenggara, cộng đồng Hindu. Năng lực yếu kém của nhà nước đã không quản lý tốt các vấn đề tôn giáo và an ninh con người (Hasyim, 2020). Hậu

quả là các mối quan hệ tôn giáo và hậu covid-19 mang lại thách thức mới đối với sức khỏe cộng đồng.

3.4. Những thách thức của ASEAN trong việc giải quyết các vấn đề liên quan tôn giáo

Nguy cơ xung đột tôn giáo có khả năng gây bất ổn cho toàn khu vực nếu không được kiểm soát có thể dẫn đến sự trả đũa ở một quốc gia khác. Vấn đề đối thoại tôn giáo được đặt ra cấp bách hơn bao giờ hết giữa các quốc gia, các nhóm tôn giáo và vai trò chủ chốt của Malaysia trong các cuộc đàm phán hòa bình giữa chính phủ Philippines và phong trào ly khai Islam giáo ở miền nam Philippines... Đối với khu vực, Tuyên bố Nhân quyền ASEAN là một bước tiến tới hòa bình và an ninh khu vực cũng như đưa ra phản ứng rõ ràng với các trường hợp không khoan dung tôn giáo. Tuy nguyên tắc không can thiệp trong văn hóa ngoại giao của "Phương thức ASEAN" ngăn cản tổ chức khu vực hoặc các quốc gia thành viên tham gia vấn đề nội bộ mỗi nước như chủ nghĩa ly khai thì sự ảnh hưởng ngày càng sâu của vấn đề ly khai, các cuộc xung đột tác động đến khu vực rộng lớn hơn và do ASEAN ở Đông Nam Á đã ngăn cản sự leo thang và vai trò quan trọng đối với các mối quan hệ sắc tộc hoặc tôn giáo trong bức tranh đa dạng của Đông Nam Á. Mặc dù chưa đóng vai trò chủ động trong việc quản lý các cuộc nổi dậy ly khai ở miền Nam Thái Lan hay Mindanao hay nội chiến ở Myanmar nhưng là quan hệ hợp tác liên chính phủ có khả năng tác động đến những xung đột trong khu vực. Trong Hiến chương ASEAN có một chương về giải quyết tranh chấp và không phân biệt giữa liên quốc gia hay nội bộ quốc gia mà các thành viên ASEAN "giải quyết một cách hòa bình mọi tranh chấp một cách kịp thời thông qua đối thoại, tham vấn và đàm phán" (Hiến chương ASEAN, Điều 22(1)). Ngoài ra, Hiến chương cũng quy định rằng "bất kỳ [các bên] tranh chấp nào cũng có thể yêu cầu Chủ tịch ASEAN hoặc Tổng thư ký ASEAN, hành động với tư cách đương nhiên, cung cấp cơ quan, hòa giải hoặc trung gian phù hợp" (ASEAN Điều lệ, Điều 23(2)) (Cohen, 2015) Như vậy, vai trò ASEAN là trung gian hòa giải trong quản lý xung đột khu vực nhưng vẫn còn chưa đủ mạnh để xử lý tính phức tạp của những trường hợp xung đột. Ngoài ra, ASEAN cũng đóng một vai trò quan trọng hơn trong việc quản lý xung đột trong khu vực nhằm ngăn chặn sự can thiệp đơn phương của các cường quốc bên ngoài nhằm kết nối chặt chẽ các thành viên trong một cộng đồng thống nhất. Cho đến nay, các xung đột nội bộ giữa nhà nước cần phải được thảo luận trong bối cảnh khu vực. Trong bối cảnh mới hiện nay, thách thức đối với ASEAN là thích ứng với những thay đổi, mở ra các phương cách hợp tác khu vực mới và tiến bộ hơn, chủ động trong quản lý xung đột vì một cộng đồng chung hòa bình và phát triển.

Hơn thế, trong sự tác động mạnh mẽ của tình hình kinh tế và chính trị thế giới hậu đại dịch đã làm tăng nguy cơ mới đối với chính trị và bất ổn xã hội khu vực Đông Nam Á. Các phản ứng đại dịch của nhiều nhà lãnh đạo Đông Nam Á đã gây ra sự phẫn nộ của công chúng. Các nhóm xã hội, tổ chức tôn giáo khu vực, các đảng chính trị trong nước và các phong trào tự phát đang tạo nên cơn sóng ngầm nếu không có sự phòng ngừa, hạn chế và giải quyết hợp lý sẽ tạo ra bất ổn khó kiểm soát. Mặc dù thực tế là Islam giáo ở Đông Nam Á từ lâu đã được coi là khoan dung và hòa nhập hơn, nghĩa tôn giáo chính thống ở khu vực này đang gia tăng, đặc biệt kể từ khi IS trỗi dậy. Chủ nghĩa chính thống tôn giáo dường như liên quan nhiều đến quyền lực hơn là vấn đề tâm linh. Tôn giáo dễ dàng trở thành cái cớ để bùng nổ xung đột xã hội đe dọa an ninh con người. Mỗi quốc gia cách đi riêng cho mình nhưng cần có cách tiếp cận và giải pháp ở cấp độ khu vực và quốc tế. Các biện pháp toàn cầu thường có tác động sâu sắc và lâu dài đối với cộng đồng, đòi hỏi sự quyết tâm, trách nhiệm, sự hợp tác, phối hợp của tất cả các quốc gia và cộng đồng toàn cầu nhằm bảo vệ người dân khỏi ảnh hưởng của tôn giáo như sau: (i) phát triển bền vững, tạo cơ hội bình đẳng cho mọi giáo dân và tổ chức tôn giáo, (ii) giải quyết mối quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo với chính quyền, và (iii) các tôn giáo sắc tộc tăng cường đối thoại với nhau để giải quyết xung đột.

4. Kết luận

Tôn giáo giúp con người nhận thức thế giới tự nhiên, xã hội và chính bản thân họ. Sự biến đổi của tôn giáo trong xã hội hiện đại là sự phản ánh của những sự biến đổi trong đời sống xã hội. Trong đời sống, tôn giáo đóng vai trò thúc đẩy sự phát triển xã hội theo một cách riêng. Hiện nay, bối cảnh khu vực Đông Nam Á có nhiều thay đổi nhất là dưới sự tác động của

đại dịch covid-19, tôn giáo đã gặp nhiều thách thức bắt nguồn từ nội tại tính đa dạng của nó, từ sự quản lí của hệ thống chính trị quốc gia và các mối quan hệ liên biên giới... Tôn giáo của khu vực đang đối mặt với nhiều thách thức từ chính các cộng đồng tôn giáo với nhau. Các vấn đề nảy sinh trong đại dịch như an ninh quốc gia, an ninh con người và hậu đại dịch là mối quan hệ niềm tin tôn giáo và niềm tin chính trị, các vấn đề về tâm lý cộng đồng và đức tin vào Chúa. Vai trò các nước lớn và sự cạnh tranh địa-chính trị đang tác động xấu đến hòa bình và ổn định khu vực Đông Nam Á. Trước tình hình này, các chính phủ cần có sự chung tay nhằm kiểm chế những mâu thuẫn, xung đột và bạo lực trong cộng đồng tôn giáo và xã hội nhằm đảm bảo sự yên bình cho đời sống xã hội và tránh được những nguy cơ từ bên ngoài lợi dụng và tham gia làm ảnh hưởng đời sống nhân dân.

Chú thích:

(1). Phong trào Salafi là một tập hợp con của Islam giáo áp dụng Luật Sharia theo sự giải thích chặt chẽ, nguyên bản và linh động. Wahhabi là 1 trong 4 trường phái chính của nhánh Sunni, người theo chủ nghĩa Wahhabi đã phát triển thành chủ nghĩa Salafi, hay phong trào Salafi. Niềm tin đặc biệt của nhóm này là Islam giáo đã đi lạc khỏi niềm tin và thực hành của Muhammad và những người theo ông ban đầu. Cụ thể, phong trào Salafi tin rằng Islam giáo đã bị làm ô uế bởi những ý tưởng và thực hành phi Islam giáo. Mục đích của những người theo phong trào Salafi là đưa Islam giáo trở lại hình thức tương tự mà Muhammad đã để lại, mà không có những biến thể hiện đại trong giáo lý hoặc thực hành và với một sự áp dụng kiên quyết Luật Sharia. Hầu hết người Islam giáo theo chủ nghĩa Salafi đều từ chối chính trị hoàn toàn hoặc tin vào việc làm việc thông qua các quy trình công dân bình thường để thay đổi xã hội. Tuy nhiên, một số người theo phong trào Salafi tin rằng thánh chiến (jihad) hung hăng, bạo lực là một yêu cầu của đức tin Islam giáo.

(2) Mặt trận bảo vệ Islam giáo. (The Islamic Defenders Front (FPI))

(3) Nhóm tự xưng Nhà nước Islam giáo

(4) Quyền tự do tôn giáo được đề cập trong: Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền nổi tiếng của Pháp năm 1789; Hiến chương của Liên hợp quốc năm 1945; Tuyên ngôn Toàn thế giới về Quyền con người năm 1948 (UDHR); Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966 (ICCPR).

Tài liệu tham khảo

Baysa-Barredo, J. M., Hooi, K. Y., & Wiratraman, H. P. (2021). Elevating Critical Voices on the State of Human Rights and Peace in the Time of COVID-19.

Brennan, E. (2014). *Religion in Southeast Asia: Diversity and the threat of extremes*. Truy xuất tại <https://www.lowyinstitute.org/the-interpreter/religion-southeast-asia-diversity-threat-extremes>, ngày 01/1/2023.

Chong, Y. M., Sam, I. C., Chong, J., Bador, M. K., Ponnampalavanar, S., Omar, S. F. S., ... & Chan, Y. F. (2020). SARS-CoV-2 lineage B. 6 was the major contributor to early pandemic transmission in Malaysia. *PLoS neglected tropical diseases*, 14(11), e0008744.

Cohen, D. (2015). *Keeping the Faith: A Study of Freedom of Thought, Conscience, and Religion in ASEAN*. Published by Human Rights Resource Centre.

DFAT (2020). *DFAT country information report Thailand*. Truy xuất từ <https://www.dfat.gov.au/sites/default/files/country-information-report-thailand.pdf>, ngày 01/1/2023.

Gunaratna, R. (2019). Islamic State's Global Expansion: A Renewed Threat To Asia?. *Global Asia*, 14(3), 84-92.

Hanson, O. E. (2007). Religion and Politics in the International System Today. *The Journal of Politics* 69(01).

Hashim, J. H., Adman, M. A., Hashim, Z., Mohd Radi, M. F., & Kwan, S. C. (2021). COVID-19 epidemic in Malaysia: epidemic progression, challenges, and response. *Frontiers in public health*, 9, 560592.

Hasyim, S. (2020). *Fighting Covid-19 in Indonesia: The Nexus of Religion and the State*. Truy xuất từ <https://www.iseas.edu.sg/media/commentaries/fighting-covid-19-in-indonesia-the-nexus-of-religion-and-the-state>, ngày 01/01/2023.

Hương Trà (2019). *Tầm nhìn Indonesia và nhiệm kỳ 2 của Tổng thống Joko Widodo*. Truy xuất từ <https://vov.vn/the-gioi/tam-nhin-indonesia-va-nhiem-ky-2-cua-tong-thong-joko-widodo-932227.vov>, ngày 01/01/2023.

Jones, T. (2012). Indonesian cultural policy in the reform era. *Indonesia*, (93), 147-176.

Kingsbury, D. (2014). Political Transition in Myanmar: Prospects and Problems. *Asian Politics & Policy*, 6(3), 351-373.

Kyaw, N. N. (2019). *Interreligious conflict and the politics of interfaith dialogue in Myanmar*. ISEAS-Yusof Ishak Institute.

Liow, J., C. (2006). *Muslim Resistance in Southern Thailand and Southern Philippines: Religion, Ideology, and Politics*. The East-West Center Washington.

Manyin, M. (2003). *Terrorism in Southeast Asia*. Truy xuất từ <https://www.history.navy.mil/research/library/online-reading-room/title-list-alphabetically/t/terrorism-in-southeast-asia.html#jemaah>, Updated November 18, 2003, ngày 01/1/2023.

Nalanda (2023). *Religion in ASEAN*. Truy xuất từ <https://www.nalanda.org.my/religion-in-asean/>, ngày 10/1/2023.

Nguyễn Thị Hương (2015). Một số đặc điểm của Islam giáo hiện nay. *Tạp chí Nghiên cứu Tôn giáo*, số 06(144).

Nishi, N. (2020). *Religion and Nationalism in southeast Asia: by Joseph Chinyong Liow*, Cambridge, Cambridge University Press, 2016, 282 pp., ISBN-13: 978-1316618097.

Pew Research Center (2014). *Table: Religious Diversity Index Scores by Country*. Truy xuất tại <https://www.pewresearch.org/religion/2014/04/04/religious-diversity-index-scores-by-country/>, ngày 01/1/2023.

Phuong, N. T. (2020). Religion, law, state, and Covid-19 in Vietnam. *Journal of Law, Religion and State*, 8(2-3), 284-297.

Rupprecht, K. (2014). Separatist Conflicts in the ASEAN Region: Comparing Southern Thailand and Mindanao. *ASEAS - Austrian Journal of South-East Asian Studies*, 7(1), 21-40.

Singh, G. (2020). *Islam and its role in Indonesia's foreign policy*. Truy xuất từ <https://www.orfonline.org/expert-speak/islam-role-indonesia-foreign-policy-68410/>, ngày 01/1/2023.

Ting, R. S. K., Aw Yong, Y. Y., Tan, M. M., & Yap, C. K. (2021). Cultural responses to COVID-19 pandemic: Religions, illness perception, and perceived stress. *Frontiers in psychology*, 12, 634863.

United States Department of State (2021). *Country Reports on Human Rights Practices: Philippines*. Truy cập tại <https://www.state.gov/reports/2021-country-reports-on-human-rights-practices/philippines/>, ngày 01/01/2023.

United States Department of State (2021). *Report on International Religious Freedom*. Truy xuất tại <https://www.state.gov/international-religious-freedom-reports/>, ngày 01/1/2023

USAID (2022). *Malaysia Country Report*. Truy xuất tại https://pdf.usaid.gov/pdf_docs/PA00TFRX.pdf, ngày 01/1/2023.

World Population Review (2023). *Religion by Country 2023*. Truy xuất tại <https://worldpopulationreview.com/country-rankings/religion-by-country>, ngày 10/1/2023